



Đề kiểm tra 45 phút môn Sinh học lớp 6 kì 2 – Đề 6

Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1: Bộ phận nào dưới đây không có ở cây rêu?

- A. thân B. lá
C. rễ thật sự D. túi bào tử

Câu 2: Cây nào dưới đây thuộc lớp Hai lá mầm?

- A. lúa B. bưởi C. cau D. gừng

Câu 3: Ở thực vật có hoa, mỗi hạt phấn có bao nhiêu tế bào sinh dục đực tham gia vào quá trình thụ tinh?

- A. 1 B. 8 C. 7 D. 2

Câu 4: Khi nói về hình thái bên ngoài của địa y, nhận định nào sau đây là đúng? (chú ý câu hỏi có thể có nhiều hơn một đáp án đúng)

- A. hình cầu bám vào các phiến đá
B. hình cành mắc vào cành cây
C. một búi sợi mắc vào cành cây
D. hình vẩy dính chặt vào vỏ cây

Câu 5: Ở cây thuốc lá, chất độc được con người biết đến nhiều nhất là:

- A. nicôtin B. moocphin C. côcain D. cafêin

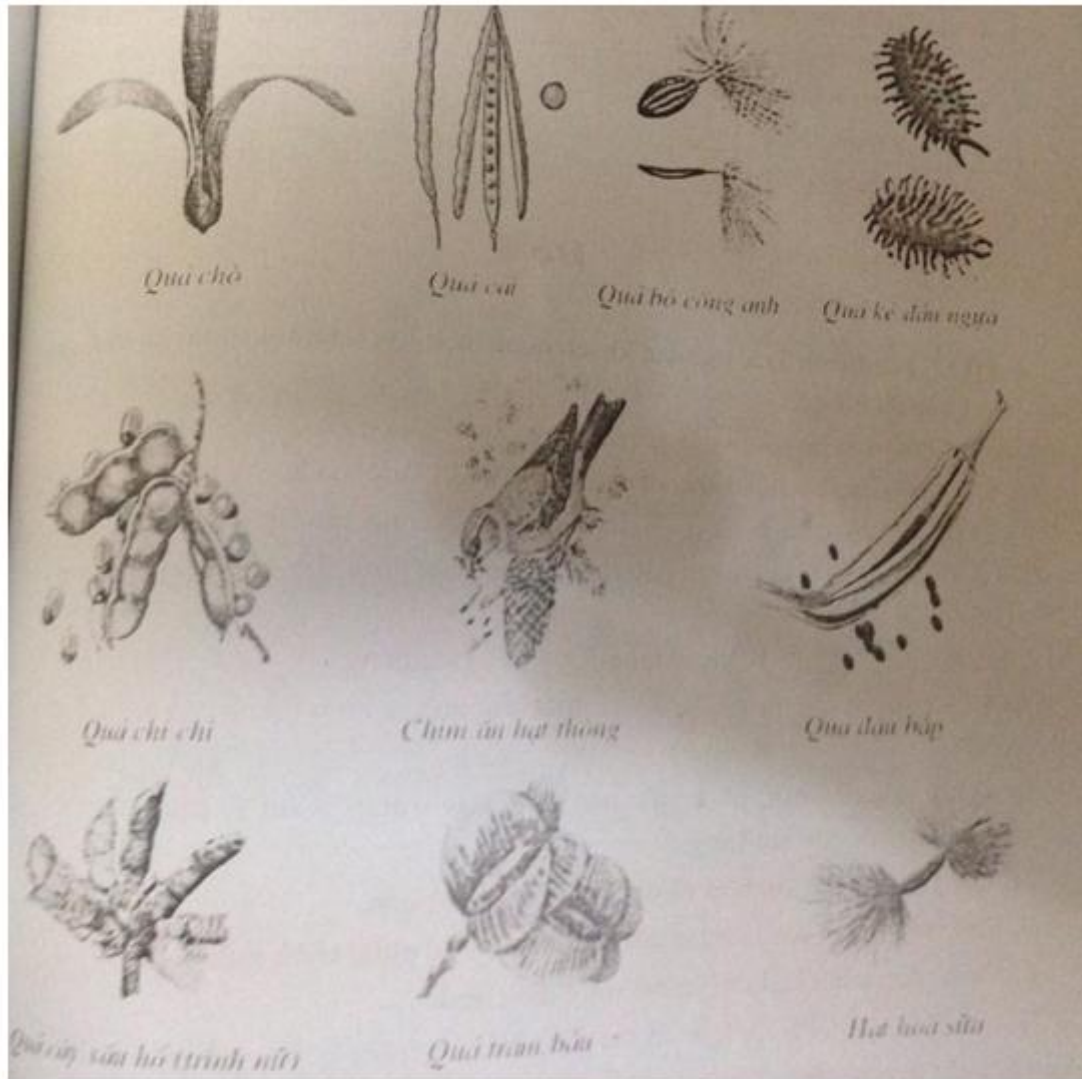
Câu hỏi tự luận

Câu 1: Tại sao trong tự nhiên, địa y lại được xem là dạng sống đóng vai trò “tiên phong mở đường”?

Câu 2: Vì sao nói chuyện thường xuyên với người mắc bệnh lao phổi lại có thể bị mắc bệnh?

Câu 3: Vi khuẩn có vai trò như thế nào đối với đời sống con người?

Câu 4: Đây là hình ảnh “một số loại quả và hạt”



Dựa vào hình ảnh trên , em hãy tích dấu “X” vào bảng dưới đây sao cho phù hợp.



STT	Tên quả hoặc hạt	Cách phát tán của quả và hạt		
		Nhờ gió	Nhờ động vật	Tự phát tán
1	Quả chò			
2	Quả cải			
3	Quả bồ công anh			
4	Quả ké đầu ngựa			
5	Quả chi chi			
6	Chim ăn hạt thông			
7	Quả đậu bắp			
8	Quả cây xấu hổ (trình nữ)			
9	Quả tram bầu			
10	Hạt hoa sữa			

Đáp án

Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1: C Câu 2: B Câu 3: D Câu 4: B, C, D Câu 5: A

Câu hỏi tự luận

Câu 1:

Địa y được xem là dạng sống có vai trò “tiên phong mở đường” vì chúng phân hủy đá thành đất, khi chết tạo thành lớp mùn làm thức ăn cho thực vật khác đến sau

Câu 2:

Lao phổi là bệnh lây truyền qua đường hô hấp, nói chuyện thường xuyên với người mắc bệnh lao phổi có thể bị lây bệnh vì trong hơi thở của người bệnh có chứa nhiều vi khuẩn lây bệnh

Câu 3:

Vai trò:

- phân giải các chất hữu cơ giúp tăng dinh dưỡng cho đất
- góp phần hình thành đá và than lửa
- ứng dụng trong công nghệ sinh học, chế biến thực phẩm

Câu 4:



STT	Tên quả hoặc hạt	Cách phát tán của quả và hạt		
		Nhờ gió	Nhờ động vật	Tự phát tán
1	Quả chò	x		
2	Quả cải			x
3	Quả bồ công anh	x		
4	Quả ké đầu ngựa		x	
5	Quả chi chi			x
6	Chim ăn hạt thông		x	
7	Quả đậu bắp			x
8	Quả cây xấu hổ (trình nữ)		x	
9	Quả tram bầu	x		
10	Hạt hoa sữa	x		